TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS - ST
Ngày 20 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Quàng Văn Tiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2025/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì Văn A** - Sinh năm 1979 tại Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản X, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vì Văn B (Đã chết) và con bà Lò Thị H; Bị cáo có vợ là Lường Thị D và có 02 con (Con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 1998); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số 81/2011/HSST ngày 22/4/2011. Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, tại Quyết định số 81/QĐ-TA ngày 12/6/2017.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/10/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 16/10/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Vì Thị H1, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản X, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút, ngày 07/10/2024 tổ công tác Công an xã N, huyện S làm nhiệm vụ tại bản L, xã N phát hiện Vì Văn A có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của A có một gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (A khai nhận là Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng nghi là ma tuý và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda có biển kiểm soát 26C1 - 237.66.

Cùng ngày tại Cơ quan CSĐT Công an huyện S, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: Số bột màu trắng có khối lượng là 0,11 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu để gửi giám định ký hiệu A.

Tại bản kết luận giám định số 1944/KL ngày 14/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các dA mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

- Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,11 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các dA mục chất ma tuý và tiền chất.

Quá trình điều tra Vì Văn A khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 07/10/2024 A đem theo số tiền 50.000 đồng và 01 bơm kim tiêm, rồi điều khiển xe mô tô đi từ nhà lên khu vực S1 thuộc bản L, xã N, huyện S để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đến khu vực S1 thì A gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 45 tuổi không rõ dA tính, A hỏi mua được một ít Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với số tiền 50.000 đồng từ người phụ nữ này. Sau khi mua được ma tuý trên đường về A đi vào bụi cây ven đường trích ra một ít Heroine cho vào xi lanh đem theo sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Sử dụng ma tuý xong A gói phần Heroine còn lại bằng mảnh nilon ban đầu và vứt xi lanh đi và tiếp tục cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô đi về. Khi về đến bản L, xã N, huyện S thì bị phát hiện, bắt qua tang thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSSM ngày 06 tháng 01 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vì Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử

phạt bị cáo Vì Văn A từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: số ma túy đã làm mẫu gửi giám định hết, chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến trình bày như sau: Chị là con gái của bị cáo Vì Văn A. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, có biển kiểm soát 26C1-237.66 là của chị, khi bị cáo sử dụng đi mua ma túy chị không biết, chị đã được CQCSĐT trả lại xe, chị nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến trA luận gì, nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 07/10/2024 đối với Vì Văn A cùng vật chứng bị thu giữ là một gói nilon chứa chất bột liên kết màu trắng. Kết luận giám định số 1944/KL ngày 14/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine (Heroin)..."*

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/10/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,11 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng

trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng có nhân thân rất xấu: đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ được ma túy mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội có liên quan đến ma túy, cho thấy ý thức coi thường pháp luật và khó giáo dục cải tạo của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cho bị cáo có thời gian cách ly khỏi xã hội đảm bảo cai nghiện được ma túy, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu trA phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ đã sử dụng làm mẫu sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, quá trình giải quyết vụ án không thu giữ vật chứng nào khác.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người phụ nữ dân tộc Mông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu đỏ, có biển kiểm soát 26C1-237.66 xác định được là tài sản hợp pháp của chị Vì Thị H1 cho bị

cáo mượn. Khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị không biết và đã được CQCSĐT trả lại cho chị Hải là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội dA và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vì Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn A 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave α, có biển kiểm soát 26B2-415.64.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2025).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung